NAM THỨ MƯỜI LAM, — SỐ THỨ 3174 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ NĂM 18 AOUT 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$00	2$00	1$00
Ngoại-quốc.	9.00	4.50	2.25	
Các làng và các công-sở. .	14.00	7.00	3.60	
	10.00	5.00	2.50	

Mua báo có kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
65, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LOÀN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 la c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 la c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 la c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Về cái vấn-đề di dân khẩn đất

III

Cái phương-pháp quản-lý về việc di dân khẩn đất ở xứ ta nên thế nào? Trước hết nên xét về cái tính chất cùng cái phong-tục tập-quán của dân ta: dân ta vốn cũng là một dân-tộc vào bậc khá cao, cũng có cái tính-chất tốt của các dân-tộc khác như tính tự-tôn, tính tự-lập, tính lo sâu nghĩ xa mà mưu đường nối dõi, tính cần kiệm tích trữ mà gây dựng cơ đồ, đi đây đi đó không phải là không muốn đi, những bao giờ cũng nhằm cái công cuộc làm ăn có thể mong được có ngày cũng sinh cơ lập nghiệp truyền tử đi tôn, cũng tự-tôn tự lập được với người, mà không đến nỗi lụn kiếp cùn đời cái sinh-nhai nô-lệ thì mới chịu nức lòng hỏi dạ mà đi; chứ đi mà chỉ kiếm được, cái khẩu lầm nhân tiền, không còn được có cái vẻ-vang gì khác nữa, thì trừ ra những hạng cùng vô-sở xuất, hoặc vì lười biếng ương hèn, hoặc vì phóng-đãng gian-giảo, ở trong đám tử dân phồn-tụ đây không còn có chỗ đứng chân nữa mới chịu liều thân hoại thể đi để cầu lấy lưng cơm lấm áo cho đoạn tháng qua ngày; nếu đi dân khẩn đất mà toàn có một hạng người ấy thôi thì dân còn ra dân, đất còn ra đất thế nào được; mà nếu muốn được cái hạng người có tính-chất tốt kia thì quyết không thể cứ theo cái cách-thức dồn-điền mộ dân làm điền-tốt được. Vả dân ta vốn vẫn sinh trưởng cư tụ ở trong cái chế-độ gia-tộc mấy ngàn năm nay, dù làm gì, dù ở đâu cũng thích có cha có mẹ có anh có em có vợ có con có làng có xóm; cái chủ-nghĩa « độc-thân » ở Âu Mỹ bãy không bàn hay dở ở đây làm gì, mà đối với xã-hội Việt-Nam ta thì quả chưa thích-hợp tí nào cả; một dân có cái phong-tục tập-quán như thế, mà nay muốn cho dời bỏ hẳn quê cha đất tổ, đi cái dân ấy thì tất phải làm thế nào để được cả cái chế-độ gia-tộc đi theo với nó là một thứ chế-độ nó vẫn sinh trưởng cư-tụ quen có vui thú thì mới an cư, có an cư thì mới lại nghiệp; nay nếu bảo bỏ cha, bỏ mẹ bỏ anh, bỏ em, bỏ vợ, bỏ con, bỏ làng, bỏ xóm mà đi làm giàu làm có lấy một mình, không nói sự làm giàu làm có còn xa lắc xa lơ, miễn cưỡng năm bẩy tháng một năm nắn chi buồn tình, rồi lại ở đâu về đấy, mà dù có kẻ bền dai nhẫn-nại, cố dấm ăn xôi cho đạt được cái mục-đích làm giàu làm có đi nữa, thì lúc đã được giàu được có, tất cũng không chịu mãi cái cảnh-huống sống nhờ đất khách, chết chôn quê người như thế, mà lại thu-vạ thu vén, cuốn gói về làng, cái đất mới chung qui cũng vẫn không tụ được người, mà người không tụ thì sao cho thành đất mới.

Thử nên xét về cách sinh-hoạt, hiện thời của dân ta: dân ta trăm nghề nghiệp nghiệp cái gì cũng còn thua sút kém người, nghề nghiệp đã bị thua bị sút mà cái tài-nguyên ngoại tiết đủ đường kia ngả nọ, chẳng đi thì có, mà khai ra thì không, chỉ trông vào có một chút nông-sản đánh đổi với người, thì những đất thực giồng tia được đã eo-hẹp chật-chội quá rồi, còn giữ sao cho khỏi cùng khốn kiệt, Dẫu làm gì cũng không cách tay chân không đi mà làm được, nói ngay về việc làm ruộng thì cũng phải có con trâu con bò, hột giống hột má, cái cày cái cuốc, cơm ăn áo mặc cho đủ tự mùa trước đến mùa sau, mà đã cùng đã kiệt thì lấy gì mà làm ruộng, ruộng không làm được thì đi làm cái gì, đành kiếm chác lần-hồi, bữa lưng bữa vực, được ngày nào hay ngày nấy cho đến lúc có chết đói chết rét khỏi mang tiếng đi chết chợ chết đường. cái tình hình cùng kiệt của dân mình như thế mà muốn cho nó đi mở đất khai hoang, thì quyết không thể nói cứ chia ruộng cho làm, còn trâu bò, giống má, cày cuốc, lương ăn phần ai lo lấy mà bỏ nó đi ngay được.

Thử nữa lại nên xét về cái hiện-trạng những đất mới định mở ở xứ mình: Đất hoang trong xứ mình bát ngát mênh-mông, đi hàng ngày đường chưa hết, mà những chỗ ấy tuyệt không có dân cư nào cả, cái lẽ cái dùng không còn có thủ-cấp vào đâu được; vả đã là chỗ hoang-vu rậm-rạp thì lam-chướng tất nặng, thủy-thổ tất chưa được lành; trong một khoảng đồng không mông quạnh kẻ muốn kế ức mẫn như thế, mà nếu lác-đác được một vài cái ấp, leo-teo được năm bẩy chục người, thì lấy gì mà ăn, lấy gì mà dùng, giữ sao được rắn rết hùm beo, trừ sao nổi muông chim-chuột bọ, dẫu có gia công vận tải đỡ ăn thức làm. lật đất cày sâu cuốc bẫm cũng đến có làm mà chẳng có ăn, chẳng khỏi chỉ làm cái mồi cho ma thiêng nước độc chết mòn chết mỏi thì thôi, mà cái đất rậm rạp hoang-vu vẫn hoàn là hoang-vu rậm rạp.

Vậy thì đất hoang ở xứ mình muốn mở phải mở cho thật to mà không thể nhỏ được; mà đem dân mình đi mở đất thì nhất-thiết trâu bò, giống má, điền-khí, lương ăn phải biện nết-thảy cho dân cái kỳ hạn hai năm là ít; đi dân đi lại phải đi cả cái chế-độ gia-tộc đi theo với nó thì mới được dân tốt mà mong thành đất thành dân. Cái phương pháp về việc đi dân khẩn đất ở xứ mình tức chuẩn theo đấy làm phương châm mà không đến cái lạc vậy.

(*Cònnữa*) T.

Vô-tuyến-điện

Ngày 13 août 1927

Nước Pháp

Bản giao ước thương-mại Pháp Đức

Bộ thương mại có lại cáo cho các báo bản giao ước thương-mại Pháp Đức: bản giao ước ấy chưa nhất định. Bản giao ước ấy nói về hàu hết sản vật của hai nước, về bên Pháp thì nhất là các sản-vật về nghề tơ, nghề bông, nghề lông cừu, các sản vật nông nghiệp, và khoáng nghiệp: về bên Đức thì các sản vật về nghề cơ-khí, về nghề điện khí, và nghề hóa học. Bản giao-ước ấy theo cái tôn chỉ rất là bình đẳng, và theo một phạm vi rất rộng, hai bên cũng cho nhau hưởng cái quyền lợi tối huệ quốc.

Số tô-thuế thu được

Số tô thuế thu nhập trong tháng juillet được 4.747 triệu, hơn số thuế thu về tháng juillet 1926 được một nghìn rưỡi triệu, và hơn số dự tính được 291 triệu.

Một bài diễn văn của M. Painlevé

Tại lễ khánh-thành đài kỷ-niệm trận vong, tướng thống binh ở Ambert, M. Painlevé đọc diễn-văn có nói cái ý tưởng của nước Pháp trong khi đặt ra các luật mới về binh gia, là muốn phòng bị cho nước khác khai hấn với mình. Nước Pháp quyết chỉ không khi nào khai hấn với nước khác, thì tất phải phòng cho nước khác khỏi khai hấn với mình, vì các dân tộc yêu sự hòa bình, thì phải công nhiên quyết nghị hết sức chống cự với sự bạo ngược, ấy chỉ có cách ấy là phòng được cái giết lẫn của người ngoài mà thôi.

Một ông nghị-viên thành-phố Paris trốn sang Nga

Một ông nghị-viên thành phố Paris là M. Cremel và viên nữ-thư-ký của ông, bị truy vấn về tội tham thanh đã trốn sang Nga.

Việc thưởng tiền cho các viên chức

M. Poincaré đã thông tư cho các quan có quyền tiêu-dụng tiền bạc của nhà nước cấm không được thưởng tiền cho các viên chức làm việc với nhà nước.

Nước Anh

Việc trú-binh ở Rhénanie

Bộ chiến-tranh công bố rằng nước Anh không định giảm số trú binh ở Rhénanie.

Bệnh liên hiệp thợ mỏ

M. Cook, thư-ký hội liên-hiệp thợ mỏ, công-bố rằng ông lại sắp vận-động để tìm cho thợ mỏ mỗi ngày làm việc sáu giờ.

Nước Đức

Việc ủy quyền quản trị thuộc-địa

Theo như lời báo-sư Reinhold, nguyên thượng-thư tài chánh nước Đức, tuyên ngôn ở Hoa-kỳ, thì nay mai chánh-phủ Đức sẽ xin hội Vân-quốc xét lại cái vấn đề ấy quyền quản trị các thuộc-địa.

Hy-lạp

Tòa nội các mới

M. Zaimis đã được cử lập tòa nội-các mới.

Bồ-đào-nha

Việc đảo chính

Các quan thượng-thư họp hội-đồng hồi 17 giờ. Các quan tiếp quan thường binh các đạo quân đóng ở gần Lisbonne, và đã gạo cho các liên-đội một bức ấn văn nói rằng chánh-phủ không định trừng trị nghĩa nhà cách mệnh nghiêm hơn trong độ tháng février trước.

Lại có tin rằng những người dự việc đảo chính mới rồi sẽ phải đem đày; nay mai tòa nội-các sẽ sửa đổi lại.

Xứ Lybie

Việc binh định

Quân Ý tuần tiễu ở trung hộ đất Djebe đã đánh đuổi những quân khởi nghĩa, giết được 200 người và bắt được một số rất nhiều. Quân Ý không tổn thiệt mấy.

Nước Nga

Việc chính-trị

Trong bài diễn-văn của M. Rykov đọc tại đại hội-đồng các đại biểu của đảng cộng-sản ở Moscou có nói chánh phủ Xô-viết muốn trả tính thêm khí giới, và đem cái họa chiến-tranh để khuyếu miễn quốc dân.

Việc nào động ở Ukraine làm cho chánh-phủ lo sợ, và đã phải đề binh đến đấy.

Nhật bản

Cái vấn-đề thóc gạo

Báo *Jiji Chimpo* có đăng bài nói rằng chánh-phủ Nhật dùng mọi cách để làm cho giá thóc gạo cao lên, nhưng cái gì gần thua gì, mà lại có hại.

Việc di dân

Chánh-phủ Nhật muốn khuyến miễn việc di dân sang Nam Mỹ, nên định đến vụ sang năm thì trả thêm tiền để đem 15.000 người Nhật sang Nam Mỹ.

Ăn-độ

Việc nông phố

Về năm 1927-1928, số ruộng đất trồng bông độ 400.000 acres, trồng lạc độ 513.300 acres, trồng vừng độ 736 500 acres So với vụ năm ngoái số ruộng đất trồng bông giảm đi 2700 acres, và trồng lạc tăng lên 1.000 acres.

Số ruộng đất trồng lúa mì trong vụ 1926-1927, được 31 240.000 acres, về vụ trước được là 30.470 000 acres tính ra tăng được 2/ Số lúa mì gặt rồi, được là 8 948 009 tấn về vụ trước được là 8 696 000 tấn. Tăng được 5%.

A. R. I P.

Việc Trung-hoa

Ngày 11 Août 1927

Uông-tinh-Vệ với đảng cộng sản

Ngày 7 août Uông-tinh-Vệ có diễn thuyết tại ủy-ban truyền đại hội nói về cái tội ác của đảng cộng-sản. Uông nói nếu không đánh đổ được đảng cộng-sản thì không tìm được đường ra.

Đường-sinh-Trí cũng hạ lệnh bắn chết mấy người cộng-sản để cho được tỏ lòng phản cộng.

Việc để chế Nhật-hóa tại Đông tam tỉnh

Hiện hội Ngoại-giao hội việc và đồng thương hội cùng các giới ở Đông tam tỉnh đã quyết định để chế hàng Nhật để phản kháng về việc người Nhật không chịu khoản thuế phụ và đem quân đến Sơn-đông. Lại ba lệnh cho các người Trung-hoa làm ở các công xưởng Nhật phải lập tức đình công.

Cuộc Tam-giác đồng minh

Tại Thái-nguyên (tỉnh-thành Sơn-tây) có mở cuộc đại hội nghị có đủ các đại-biểu đến dự hội để lập xong cuộc Tam-giác đồng-minh là Tưởng, Diêm, Phùng.

Trương-tác-Lâm thấy cuộc Tam-giác đồng-minh ấy rất lấy làm sợ hãi.

Ngày 12 août 1927

Về tin Bắc-quân chiếm được Bảng phụ

Người ta cho rằng Bắc-quân sở dĩ chiếm được Bảng-phụ, có lẽ là cái kế dự định của Nam-quân, để cho Bắc-quân đến đó, rồi Phùng-ngọc-Tường sẽ theo đường Lũng-hải mà đánh lại để chẹn đường.

Cuộc chiến tranh Vũ-hán với Nam-kinh

Đạo quân Trương-phát-Kỳ nổ đến đánh Nam xương bị chết hại quá nên Đường sinh Trí bèt được một tay phản động, nên đã quyết rời bỏ tổng tư lệnh đến Cửu giang để đối phó với chánh phủ Nam-kinh.

Galen cũng bỏ về Nga

Viên cố vấn Nga của Chính-phủ Vũ-hán là Galen cũng đã từ Hán-khẩu đến Trịnh-châu. Galen cũng theo hành-trình của Borodine đi đường bộ ra Khô-luân rồi về nước.

(*Dịch báo Tân*)

Ngày 15 août 1927

Dư luận ở Nhật bản

Đông kinh — Bộ ngoại giao Nhật-bản có ý lo rằng vì Tưởng-giới-Thạch lui, mà ở miền trung lưu Dương-tử lại sinh ra rối loạn.

Người ta bảo tin rằng chánh phủ Bắc-kinh đã trả tính để đối phó với cái thế-độ việc thống nhất hai chánh phủ Nam-kinh, và Hán-khẩu điều đình với nhau để chống lại Phụng-thiên.

Một bài tuyên bố của Tưởng-giới-Thạch

Bắc-kinh — Tưởng-giới-Thạch đăng một bài tuyên cáo với quốc dân Trung-hoa, nói rằng Tưởng lui về xứ mình để cho hai chánh phủ Nam-kinh và Hán-khẩu điều đình với nhau, và để cho các phái của đảng quốc dân thân thiện với nhau. Song sau tướng tá phản lẫn nhau, nên Phùng-ngọc-Tường không thể thống nhất binh quyền được. Các đảng bắc phương sinh như quyết định chống nhau với Diêm-tích-Sơn, vì Diêm ở tỉnh Sơn-tây ngăn trở việc hành động của các đảng bắc phương. Cái tình trạng ngày nay tiện cho việc thi hành cái chánh sách của Trương-tác-Lâm trong việc hết sức chống cự lại đảng cộng-sản.

Tình hình ở Thượng-hải

Thượng-hải. — Số bạc ở Thượng-hải về ngày 15 août là 62.740.000 taels và 78 200 dollars. Khoản thuế phụ mới không thi hành.

Người Trung-hoa ở Nam-kinh kéo nhau đến Thượng-hải vì sự quân lính lui trận cướp bóc.

A R I P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nguyễn tôi lấy vợ cả người cùng làng đã được ngoài mười năm nay, trước đây 5 năm bà vợ tôi sắp mất có làm chúc thu chia gia tài cho các con (bà vợ tôi có 4 con trai, và vợ tôi là ái). Tôi cũng không biết sự chia ấy ra thế nào, chỉ thấy vợ tôi nói rằng. Trừ phần hương hỏa ra còn thì chia đều cả. Mẹ vợ tôi vẫn quyền lĩnh cả chưa giao cho ai, vì người con trai rồng thì vợ mọ, con kém, và tính khí không được hòa nhã, và người con trai thứ ba thì 30 tuổi rồi mà chưa chịu lấy vợ, và không muốn giao cho ai phận nào phận nấy. Sau khi bà vợ tôi mất thì các con vẫn ở chung một nhà với mẹ vợ tôi, chỉ có người con gái là vợ tôi theo tôi ra ở tỉnh huyện bán thôi. Trong thời kỳ ấy thì người con thứ hai là anh vợ tôi có tâm thêm được mấy chục mẫu ruộng nữa đứng tên mình.

Cách nay đến năm 1924 thì mẹ vợ tôi mất, đến năm 1925 thì vợ tôi cũng mất. Từ đấy đến nay các anh em vợ tôi không đã động gì về phần gia tài ấy cả, và lại có ý nhạt nhẽo nữa, không được hòa nhã như trước. Bản tâm tôi cũng không mong gì gia-tài của nhà vợ, chỉ muốn biết đối với pháp luật thì tôi có quyền gì về gia tài ấy không.

Vậy xin ngài hội-ý thời giờ vàng ngọc giải đáp tường tận cho những câu sau này:

1. Chúc thư khi trước làm chỉ có bà, mẹ vợ tôi ký có giá trị gì không?

2. Sau khi bà vợ tôi mất, các con còn ở chung một chả với mẹ, mà người con trai thứ hai tậu được ít ruộng đứng tên mình lấy, thì có thể gọi là của riêng mình không?

3. Bây giờ vợ tôi mất rồi mà sau thu của gia tài chưa giao cho tôi thì tôi có còn quyền lại gì vào phần gia tài ấy nữa không?

4. Nếu chúc thư trước làm không được hợp luật thì tôi có thể xin tòa lắt chia lại được không? và phải thưa ở tòa nào?

5. Những ruộng của người con trai tậu sau khi bà vợ tôi mất thì có thể xin chia cả được không?

LỜI ĐÁP. — Chúc thư làm theo lối Annam muốn có giá trị thì phải làm như một bản công-chánh chứng-thư nghĩa là phải có chữ ký của chánh, phó lý trưởng và hai người hào lân chứng.

Nếu chúc thư không làm theo như lối trên ấy thì ông có thể xin tòa án độ nhiếp xét đi được.

Cứ như ông nói trong thư trên ấy, tại mẹ người anh vợ ông đã lấy tiền công của những người thừa kế mà tậu riêng lấy 20 mẫu ruộng. Sau nữa hình như lại lấy quá cái phần mình đáng được và lại lấy vào cái thời kỳ đang có tang gia là thời-kỳ không được chia gia sản, thì cái vấn tự tậu 20 mẫu ruộng ấy không có giá trị. Nhưng nếu những người thừa kế khác cứ để yên không xin bắt bỏ đi thì 20 mẫu ruộng ấy phải đem chia cho tất cả những người thừa kế khác.

Vợ ông tuy mất rồi ông vẫn có quyền đòi cái phần của vợ ông, vậy nên đứng thay cho con ông mà đòi lấy.

Ph. L.

Tự do diễn đàn

Việc bưu-chính ở chốn thôn-quê

Ngày 12 Juillet 1927 thừa nhận được giấy quan chánh-sự tỉnh Phú-thọ giao tờ thông sức số 5516 của quan chánh-điện-bưu Bắc-kỳ, lại ngày 10 août thừa nhận giấy quan bản tuyên giao cho một tờ trình nguyên văn như tờ số 1515 trong tờ ấy quan trên có truyền nhiều điều tỏ đoàn của bạn đồng nghiệp.

Có mục thứ sự Phú-thọ mới đây có người kêu rằng: việc bưu chính ở nhà quê chính đốn khó lắm, như thế có phải vì có lẽ làm cản mà quan dân đều nghi ngờ cho sở bưu đồng nghiệp không?

Thế thì anh em trong bạn đồng-nghiệp, không nên mau nghĩ lấy phương châm gì hưng lợi trừ tệ mà đăng lên báo trường tuần cần quan trên thi hành để tránh khỏi những sự xấu, với là thói hại bản phận. Lại thường thấy nhiều bài thính-cầu xin quan trên phát bản giấy, lá, hòa, g ấy, gai. v. v.

Tôi thiết nghĩ Annam nước mới đặt ra hương thôn bưu cục từ năm 1927 mà bây giờ các tỉnh đều đã lập được nhiều nhà trạm ngoài như thế việc chính đốn cũng chẳng lâm, những lời

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

thỉnh cầu của chư tôn hãn rồi quan trên cũng xét đến thi hành cho, những mà tôi thường rằng: muốn có để đúng thời trước phải nghĩ cách đúng, tức như hôm giờ, trừ ra những nơi thành thị, còn trong vùng nhà quê, vì nơi thôn cùn kém, cho nên sự giao thiệp còn ít, nhiều trạm 5, 3 ngày không có người mua cái tem, thường thơ 3, 4 ngày không ai bỏ cái thơ.

Lại đến nỗi có người để cái phong bì không xong: như vậy nếu quan trên phát cái và kết, thời đúng lắm việc gì, cũng vì sự để phong-bì không rõ, cho nên hay lạc mất thơ, vì dụ có người gửi thơ, cho bưu đã không viết rõ ràng, tên họ ở ở đâu hẳn, lại không đề tên họ chỗ ở của mình, khi phư trạm đưa không được để giả nhà giấy-thép thời biết là của ai mà phát giả.

Lại còn lắm người bỏ thơ không dán tem, người Tây chẳng biết đâu rằng: bỏ thơ không dán tem thời nhà giấy thép lại phát cái giấy bảo cho người tên tên chuyện, thời cũng có người nhận giấy bảo không chịu chuộc, thế thời cái thơ ấy vẫn của y nguyên ở nhà giấy thép, người có thơ cũng không biết, mà người gửi thơ cũng không biết là có đến nơi hay không? điều nhiên như không, lại hẳn lại ngờ cho bưu phu-trạm chậm bỏ hay là để sót, rồi đi kêu đi kiện đến tai quan trên.

Lại còn có người vì sự hiểm thù, vì dụ không có bỏ thơ vào trong bao giờ, lấy khi gặt nhau với người tả-địch, tuổi bịa đặt ra rằng: có bỏ mấy cái thơ vào trong, mà tả-địch trầm bỏ đi, rồi đi vu không chuyện gì người ta. Đến như phu trạm trước kia có 4400 một tháng, không ai lỗi chi, nay nhờ ơn quan trên cấp cho đến 8p00, các thầy chánh phó tổng lý đi cho các làng lại muốn cất nhắc, để được đem người nhà ra, chiếm lấy cái việc ấy, thường cũng coi bới đến mà tìm cách kẹo cách hia ra để chực tranh việc của các phu trạm.

Vì những thói bên mặt của người vô học ấy, làm quan trên nghi ngờ, cho nên trong tờ thông tư số 2516, quan trên chỉ truyền cho mình mọi điều rất là nghiêm ngặt, bạn đồng-nghiệp ta xem tờ thông tư ấy ai nhà nên mừng rằng: Quan trên chú-ý đến, mà chính đến công việc của ta làm, thời ta phải nên bảo nhau nghĩ cho được những điều hưng lợi trừ tệ mà

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Elle ajouta comme si elle faisait effort :

L'adresse... vous savez bien ?

— Oui ! bégaya Marius.

De la demoiselle !

Ce mot prononcé, elle soupira profondément.

Marius sauta du parapet où il était assis et lui prit éperdument la main.

Oh ! eh bien ! conduis-moi ! dis-moi ! deman de-moi tout ce que tu voudras ! Où est ce ?

— Venez avec moi, répondit-elle. Je ne sais pas bien la rue et le numéro ; c'est tout de l'autre côté d'ici, mais je connais bien la maison, je vais vous conduire.

Elle retira sa main et reprit, d'un ton qui eût navré un observateur, mais qui n'effleura même pas Marius ivre et transporté :

Oh ! comme vous êtes content !

Un nuage passa sur le front de Marius. Il saisit Eponine par le bras,

Jure-moi une chose !

— Jurer ? dit-elle, qu'est ce que cela veut dire ? Tiens ! vous voulez que je jure ?

Et elle rit.

Ton père ! promets-moi, Eponine ! jure-moi que tu ne diras pas cette adresse à ton père !

Elle se tourna vers lui d'un air stupéfait.

Eponine ! Comment savez-vous que je m'appelle Eponine ?

Promets-moi ce que je te dis !

Mais elle semblait ne pas l'entendre.

C'est gentil, ça ! vous m'avez appelée Eponine !

Marius lui prit les deux bras à la fois

— Mais réponds-moi donc, au nom du ciel ! fais attention à ce que je te dis, jure moi que tu ne diras pas l'adresse que tu sais à ton père !

— Mon père ? dit-elle. Ah oui, mon père ! Soyez donc tranquille. Il est au secret. D'ailleurs est-ce que je m'occupe de mon père !

Ma sœur ne me promets pas ! s'écria Marius.

— Mais lâchez-moi donc ! dit-elle en éclatant de rire, comme vous me secouez ! Si ! si ! je vous promets ça ! je vous jure ça ! qu'est-ce que cela me fait ? je ne dirai pas l'adresse à mon père. Là ! ça va-t-il ? c'est-il ça ?

— Ni à personne ? fit Marius.

— Ni à personne.

— A présent, reprit Marius, conduis-moi.

— Tout de suite ?

— Tout de suite.

— Venez. — Oh ! comme il est content ! dit-elle. Après quelques pas, elle s'arrêta.

— Vous me suivez de trop près, monsieur Marius. Laissez-moi aller devant, et suivez-moi comme cela, sans faire semblant. Il ne faut pas qu'on voie un jeune homme bien, comme vous, avec une femme comme moi.

Aucune langue ne saurait dire tout ce qu'il y avait dans ce mot, femme, ainsi prononcé par cette enfant.

Elle fit une dizaine de pas, et s'arrêta encore ; Marius le rejoignit. Elle lui adressa la parole de côté et sans se tourner vers lui :

— A propos, vous savez que vous m'avez promis quelque chose ?

Marius fouilla dans sa poche. Il ne possédait au monde que les cinq francs destinés au père Thénardier. Il les prit, et les mit dans la main d'Eponine.

Elle ouvrit les doigts et laissa tomber la pièce à terre, et le regardant d'un air sombre :

— Je ne veux pas de votre argent, dit-elle.

LIVRE TROIXIÈME

La maison de la rue Plumet

I

La maison à secret

Vers le milieu du siècle dernier, un président à mortier au parlement de Paris ayant une maîtresse et s'en cachant, car à cette époque les grands seigneurs montraient leurs maîtresses et les bourgeois les cachaient, fit construire « une petite maison » faubourg Saint-Germain, dans la rue déserte de Blomet, qu'on nomme aujourd'hui rue Plumet, non loin de l'endroit qu'on appelait alors le *Combat des Animaux*.

(A suivre)

Những kẻ-khốn-nạn

Tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Marius lưu lưỡi lại mà rằng :

— Ừ phải !

— Nhà cô nàng ấy mà !

Con bé nói thế rồi thở mạnh một cái

Marius đương ngồi trên cái bờ gạch nhảy ngay xuống, nắm lấy cổ tay con bé mà rằng :

— Ô ! nếu vậy ! Mi khá đưa ta đi. Nầy. Mày muốn gì nói đi ! Đâu, nhà ấy ở đâu ?

— Cậu cứ đi với tôi. Phố nào, số mấy thì tôi không biết, ở tận bên kia vùng nầy. Nhưng tôi nhớ cái nhà ấy rồi, để tôi đưa cậu đi.

Con bé đẳng tay ra, rồi nói câu sau này ra giọng ngao-ngán, giả sử người sáng ý thì những nghe cũng phải não lòng, nhưng *Marius* khi ấy như say như boảng, không lưu tâm gì đến cả. Con bé nói :

— Cậu mừng lắm nhỉ !

Lúc ấy hình như có đám mây mờ qua trán *Marius*. Cậu nắm lấy cánh tay con *Eponine* mà bảo nó rằng :

— Mày thề với tao một câu !

— Thề ! Thề là thế nào ? Ô nầy ! cậu lại muốn bắt tôi thề à ?

Rồi thì nó cười rũ. Cậu lại nói :

— Cha mày ! *Eponine* ơi ! mày thề với tao rằng không bao giờ mày có nói ngỏ cho cha mày biết cái chỗ ở nầy, nghe.

Con bé ngơ-ngác ngẩnh mặt lại mà hỏi :

— Gọi tôi là *Eponine* ! Sao cậu lại biết tên tôi là *Eponine* ?

— Mày hẹn cho tao như thế đi !

Con bé hình như không nghe câu ấy. Cứ một niềm :

— Cậu tử-tế lắm ! Cậu lại gọi tên tôi ra.

Marius nắm lấy cả hai cánh tay con bé :

— Tao hỏi sao mày không nói, trời ơi. Tao nói câu nầy mày khá nghe đây. Mày thề với tao một câu, không bao giờ mày có cho cha mày biết cái nhà mày đã tìm được ra rồi đó, nghe !

— Cha tôi ! A phải, cha tôi ! Câu ấy thì cậu khá yên lòng. Cha tôi bây giờ còn phải giam ngục-kín. Vả lại tôi có bận gì đến cha tôi đâu !

— Nhưng mày không chịu cam đoan với tao một câu à ?

Con bé bật cười mà rằng :

— Cậu buồng tôi ra. Sao cậu lại cứ lắc tôi như thế ? Vâng ! Vâng ! Thì tôi xin cam đoan với cậu ! Tôi xin thề với cậu ! Có mất gì mà tôi chẳng thề ! Vâng thì tôi không nói cho cha tôi biết nhà ấy ở đâu cả. Vậy là xong rồi ! Đã được chưa ? Ông ý cậu chưa ?

— Không nói với cha mày mà cũng không nói với ai nữa hết ?

— Vâng, không nói với ai nữa hết.

— Giờ thì mày đưa tao đi.

— Đi ngay bây giờ à ?

— Đi ngay.

— Thế thì mời cậu đi. — Câu thích chí quá !

Đi được một vài bước, con bé ngừng lại mà rằng :

— Cậu đi gần tôi quá. Xin cậu để tôi đi lên trước, rồi thì khéo vớ-vẩn mà theo tôi tận đàng xa. Đừng để cho người ta nom thấy một chàng thiếu-niên lịch sự như cậu mà cùng đi với một con đàn-bà thiếu não như tôi.

Bao nhiêu nghĩa-lý gói trong cái tiếng « con đàn-bà » mà những con bé ấy nói ra, thì không có ngôn-ngữ nào đạt ra được cả.

Con bé đi chừng mười bước lại đứng dụng lần nữa *Marius* đi lên tới nó, thì con bé không ngẩnh mặt lại mà nói rằng :

— A này ! nương cậu có hẹn cho tôi cái gì ?

Marius móc túi. Của cải duy chỉ có chỗ năm phật-lăng định gửi cho thằng *Thénardier* đó thôi. Cậu lấy ra mà đưa đồng tiền vào tận tay con bé.

Con *Eponine* buông tay ra để rơi đồng tiền xuống đất, rồi đưa hai con mắt sầu thảm, nhìn *Marius* mà bảo rằng :

Tiền của cậu, tôi không muốn.

QUYỂN THỨ BA

Cái nhà ở con đường Plumet

I

Cái nhà có cửa ngầm

Vào độ giữa thế-kỉ vừa qua, có một ông chánh-tòa đội mũ khua ở Tòa Thẩm-phán kinh-thành Ba-lê. ông quan-tòa đó có một người nhân-ngãi mà giấu-giếm, bởi vì thuở ấy duy có các nhà quí-tộc thì đem phô nhân-ngãi, mà các nhà hộ-chủ thì phải giấu. Ông chánh-tòa đó bèn sai làm một tòa nhà nhỏ ở xóm thành-ngoại *Saint-Germain*, tại con đường vắng-vẻ *de Blomet*, ngày nay gọi là đường *Plumet*, gần ở cái nơi thời ấy gọi là trường *Đánh nhau của các súc vật*.

(Còn nữa)

Những bài từ đầu, đã in thành mười một quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán	0 $ 56
	» II	203 —	0 45
	» III và IV	159 —	0 35
	» V và VI	193 —	0 45
	» VII và VIII	319 —	0 65
	Phần thứ ba : Quyển I, II và III	251 trang, bán	0 $ 55
	Quyển IV, V, VI và VII	290 —	0 65
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán	0 $ 45
	» II và III	237 —	0 50
	» IV, V và VI	275 —	0 60
	» VII và VIII	231 —	0 50

Ở xa định thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . . 0 $ 20

Gửi mười một quyển gửi làm một gói, tiền cước 1 00

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Ngược có nhiều ác chứng

(Tiếp theo)

Lao ngược. — Chứng này kể hàng năm không khỏi, có khi ốt khỏi rồi, lại phải lại, người ta cũng có gọi là ngược mẫu. Đó là bởi doanh vệ khí huyết hư tổn, ngược tà phục ở can kinh, rồi nó kết thành khối ở dưới mạn sườn, nhưng trị cứ bổ hư, thì ngược khối tự khắc tan, hễng cố tình công phạt cho được tan ngược khối, thì doanh vệ khí huyết mỗi ngày một thêm hư tổn mà chết.

Bư ngược — Chứng này nhân chính khí hư, ngoại tà thừa hư cảm tập ở quãng bán biểu bán lý mà sinh bịnh. (bán biểu bán lý tức cơ nhục, phía trong bì phu phía ngoài tạng phủ).

Phụ lục

Bịnh phát sau tiết hạ chí trước tiết sử thử. là dương hư thụ bịnh, là khinh thương rễ chữa, bịnh phát sau khi tiết sử thử trước khi tiết đông chí, là âm hư thụ bịnh, là trọng thương, khó chữa bịnh phát tự giờ tí đến giờ tị, là dương hư thụ bịnh, rễ chữa, bịnh phát ra tự giờ ngọ đến giờ hợi là âm hư thụ bịnh khó chữa cơn rét trước cơn sốt sau là khí hư, cơn sốt trước cơn rét sau là huyết hư.

Phương lẽ luận biện

Phong với thử là dương tà, hàn với thấp là âm tà. Nhưng phong thuộc nhiệt mà khí lương, thử thuộc nhiệt mà khí hàn, vậy phong với thử tuy gọi là dương tà, thấp với hàn cũng là hàn tà, cho nên tục mới gọi là bịnh tí hàn, nội kinh mới gọi là bịnh hàn thấp. Tuy rằng tà khí tự nông tới sâu, hàn nhiệt thành nhiệt, nhưng nhiệt là tiêu đó thôi, chứ hàn vẫn là hàn.

Tiểu dẫn

Hàn tà sắc phạm ở cơ nhục mà cơ nhục thì ứng với tì, nên mới gọi là tì hàn, vì lại tì chủ tứ chi, cho nên lúc sắp cơn chân tay lạnh quyết.

Nội kinh gọi là bịnh hàn thấp thì hàn là chủ bịnh khí, thấp là chủ thời khí.

Bịnh ngược có cơn rét có cơn sốt là vì rằng người ta hồi phục ở quãng bán biểu bán lý, khi nó theo vệ khí phát ra, thì âm khí thắng, cho nên rét, khi nó theo vệ khí lẫn vào thì khí dương thắng, cho nên sốt, tức như chứng đơn ngược, những sốt không rét, chứng lưỡng ngược những rét không sốt, cũng là bởi thiếu dương kinh (bán biểu bán lý), âm dương thiên thắng, mà gây nên chứng bệnh, vậy trị phải điều nhiếp âm dương làm chủ, vì lại bịnh có nhân thấy khí, có nhân huyết ứ. Nhân thấy khí mà bịnh ngược, thì cơn sốt cơn rét dữ tợn, trị nên dùng thường sơn để trục thấy, nhân huyết ứ mà bịnh ngược, thì cơn sốt ghê rét gấy sốt thôi, trị lại phải dùng đương qui đào nhân cho được hành huyết, chứ không nhất thiết dùng thường sơn được, sánh bào mạnh lập công có nói : « bịnh ngược nặng về ban đêm, là tà khí sâu lẫn vào huyết phận, trị nên dùng thang quế ma ra đào nhân, để phát tán phong hàn », vậy phương thư có cho thường sơn là nhất thiết yếu được đâu ?

Phụ lục

Ông Lý sĩ-Tài nói : thường sơn nên tẩm rượu sao chín, nó dùng tì thì hay, nếu dùng sống mà dùng nhiều thì động nông tà thổ, hoặc dùng thường sơn lẫn với cam thảo cũng vậy.

Ông Thời-Chân nói : thường sơn là cây tốn ở đất Thục, nó khiếp đảm tiệt ngược, nhưng cơ bịnh thì nên dùng nó cho được phát tán cơ biểu và thăng cử dương khí chứ cứu bịnh thì không nên dùng, người ta dùng thường sơn thả vương một đêm mới nống, vì người là thử tà, thử khí gặp vương lạnh thì tan.

Phương chi ngược tà phần nhiều do hư chí bịnh, rét trước là khí hư, sốt trước là huyết hư, ghê rét là vị hư, gấy sốt là tì hư, vừa sốt vừa rét là hồn hư, bịnh lâu mà nổi giả hơn rét là âm hư, bịnh lâu mà rét giả hơn sốt là dương hư, hư mà không bổ, chữa sao cho khỏi bịnh. Cho nên âm hư huyết hư, trị nên dùng miết giáp ngưu tất, dương hư khí hư, trị nên dùng sâm kì quế truật, hoặc sâm khương thang, hoặc nhân sâm bạn sao thường sơn, rồi khử thường sơn dùng độc sâm thang, bổ dương khí cho được hồi vinh âm dương thì hàm chỉ, mà cho rằng chứng thực mạnh thực, tất phải công tà để trị kẻ tiểu chứng nữa, thì đến tân hãn dã quá : đàm đã khai uất rồi thanh nhuệ, nhưng cũng phải kiêm lý tì thổ, chứ dùng những thanh kì tân lang thường sơn thảo quả, thì càng hư, tà khí nội hãm, mà hiển sinh nàng huyết phác trướng và nhiều những bịnh kết trị, nếu lại bịnh hậu sản hậu thường hay sốt rét rét, một ngày phát ba hồi cơn, như thế bịnh ngược mà không phải bịnh ngược, có là hư trung tà hư, phải suy xét cho được phân biệt âm dương thấy hậu, mới có thể điều trị được. Đại khái dương hư thì dùng thang lý trung thang bổ trung thang lục quân tử khương quế phụ tử và thăng sài để cố dương khí, âm thấy suy mà chứng bịnh y thời khiếp phát cơn, thì phải dùng thang lục vị tráng thủy để trấn ái dương quang, âm hão suy mà cơn phát chơt sơm chơt muộn, không y thời khẩu, thì phải dùng phương bát vị tán hồn để tiêu trừ âm ế.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

NHÀN ĐÀM

Dấu đầu hở đuôi

Tờ mà có khi là tính tất lại có khi là tật hư. Nếu là tật hư cái tính tờ mà cần phải chữa như các tật hư khác. Em ông Mỗ có tính rất tò mò, tò mò nghe truyền kín, xem thơ vụng.... ông mắng không chừa, ông khuyên không nghe, lại còn lẫn thoảng cái lấy được. Một hôm ông ngồi viết thơ liếc mắt thấy cậu em đón đến sau lưng, hễng quan nhìn qua vai ông xem thơ vụng. Ông cứ ngồi viết điềm nhiên được một lác ông viết thế này :

— « .... Quý-hữu ơi ! tôi cần muốn đem mấy việc bí-mật ra nói với quý-hữu, nhưng thằng em tôi nó có tính tò mò rất xấu, đứng sau lưng tôi xem rình tôi.... »

Cậu em có tật đặt mình vào kêu :

— Tôi không xem trộm thơ !

A khéo mà xong, dấu đầu hở đuôi là thế.

Á! Hòa

Dư luận Nam-kỳ

Nghề làm báo Nam-kỳ

Tôi muốn nói chỉ có về những báo của Annam viết bằng chữ Langsa hay chữ Quốc-ngữ chỉ đó mà thôi ; chớ còn mấy tờ báo của Langsa thì chắc là từ đây sắp tới cũng không còn tăng số lên được nữa.

Ấy cũng vì đã có như tờ *Impartial* tờ *Opinion* và *Courrier* là ba tờ của ba đám người ưu hồn langsa mạnh mẽ nhứt ở trong Quản-hạt này, thì có còn chỗ đâu cho tờ báo nào khác chen vào được. Vẫn biết vì có người nào muốn lập thêm tờ báo nào nữa mà bình vực quyền lợi cho đám người nào đó, thì cũng được, chớ nào phải không ; bởi có ai cấm ngăn đâu mà không được, song tôi tưởng rất khó cho một tờ báo mới mà dựng lên được cho mạnh mẽ bằng như ba tờ báo mới nói trên đó lắm.

Lập một tờ báo mới thì thật là có khó chi ; song làm cho tờ báo ấy có một cái tương lai vững chắc thịnh vượng, thì thật là rất khó ; bởi cái số người đọc báo Langsa là rất hãn hạn lắm. Các tờ báo mới thì ban đầu mới sanh ra tất cũng cũng được và cũng giúp được cho mấy ông tổng-lý ít nhiều tư lợi, song lần lần ắt nó sẽ xuống nước, mà làm cho không thể lấy lại cái số vốn đã xuất ra mà tạo lập nó lên đó cho được.

Đã là nói về nhựt-trình phía Langsa ; còn về phía đồng-bào ta, thì hiện thời cũng có nhiều người muốn lập nhựt-trình mới lắm, mà đã được ba tờ báo của người Annam ta làm chủ, rồi lại thêm sáu tờ báo Quốc-âm nữa thì cũng bộn rồi.

Vì lẽ người đọc báo Annam thì tất phải đông số hơn người đọc báo Langsa nhiều lắm. Số độc giả Langsa thì lối hai ngàn năm trăm người mà thôi ; còn số độc giả Annam thì càng ngày càng thêm nhiều hoài, chẳng biết đâu mà nói cho cùng được, nên các báo Annam có được một cái tương lai rất rạng-rỡ về cũng đó.

Đang trong lúc nầy rất nhiều bạn đồng bang muốn lập thêm lắm tờ báo mới ; song theo ý tôi thì họ đều không có đủ phương-thế cho mạnh mẽ mà dựng lên cho vững vàng và nhứt là lập ra cho đã số ngày-ngày theo cái điều lâm báo kiêm thời.

Một tờ báo nếu chuyên về chánh-trị thì chắc không được may-mắn mà nổ-nang thịnh-vượng cho bằng một tờ báo chỉ để thông các tin tức tân-kỳ mới lạ ; bởi việc chánh-trị thì chỉ có một số 5 người ít hiểu xem mà thôi ; còn các tin tức mới lạ thì toàn số quốc dân tất ai cũng điều ưa hết.

Vì thế trước hết, muốn lập một tờ báo cho thiệt lớn, thì phải rằng mà làm cho người đọc được hay biết cho thiệt nhiều tin-tức mới lạ. Mà muốn có đủ các tin tức, thì có phải tốn rất đắm. Những là tường tin ở các tỉnh thông tin ở mỗi xứ, thông tin khắp toàn cõi lại thêm kinh ảnh đã thứ là một tờ báo kiêm thời làm sao cũng phải có mới được ; rồi còn những phóng sự viên các việc tường, ông các việc lớn, đều khác nhau. Mới so nội bấy nhiêu thì cũng đã thấy rằng nếu chẳng có một số vốn thật to, thì không sao làm được hết.

Tội lấy làm hân hạnh mà thấy trong mười năm nay cái nghề làm báo của Annam ta đã nổ nang ra rất lớn : song theo ý tôi thì tuy rằng bao chương mỗ, ngày trở sanh thêm càng thăng số mãi, mà về cái phẩm giá và cách sắp đặt thì lại không tăng tiến lên được là bao.

Dường thế thì hà chẳng nên gom nhóm lại nào là tiền tài, trí nhiều, tài lực của tất cả các người có tâm chí trong đồng bào chúng ta, đặng lập hoặc một hai tờ báo Annam chỉ cho thiệt lớn : sao để cái mà chia riêng rời ra đặng cùng kích lẫn nhau, rồi thớt trán mòn, thớt dưới cũng mòn, mà phải tiêu điều lần lần hết.

Đồng bào ta vì muốn thì sẽ có thể mà lập được ít nhiều là hai tờ báo cho thiệt lớn như các tờ báo ở bên Nhựt-bản đó ; song có lập được vậy thì trước hết họ phải biết chịu tốn hao mới được.

(Trung-lập báo)

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU Ô.

BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bịnh mất máu, khí huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay ói kém hayết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho vặt.

ÂY LÀ :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MÁU BÔ 1$ 40

2001

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Đồng

ĐIỆN-THOẠI số 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 lắc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Đỗ-xá

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A Défense de la Bâlie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2 $ 00

2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2. 00

3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1. 50

4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 3. 00

(Tiềnước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Một đoạn lịch-sử ở nước ta

Việc vua Hàm-Nghi chạy trốn

(Trích dịch sách « L'Empire Annam » của quan Đại-úy Ch. Gosselin)

(Tiếp theo)

Tin tức về vua Hàm-nghi, việc đi bắt tên Ngọc

Ông tổng-đốc Phạm-Thuận lâu chết đã nói quyết với ta rằng vua Hàm-nghi còn sống trốn ở mạn núi trong tỉnh ấy; ông Phan-văn-Mỉ có chân viện sơ-mật vì sức yếu phải ra thú đầng nói quyết như vậy; các bạn về làm vụ sông Gianh, trước có đồng Thanh-lang, đều kể tiếp nhau mà qui phục cả; các dân đạo đã về làng được và bắt đầu làm lại nhà cửa, các kho gạo thấy ở các đồn giặc thì cho họ cả để họ có cái ăn đến mùa sau; các chợ lại thấy họp các toán quân ta đi đâu cũng tấp kỳ lý ra đón chào. Quan huyện Tuyên-hoa, bấy nay vẫn ở Đồng-hoi, đã về Minh-cầm ở cái nhà ở gần đồn cũng không nguy-hiểm lắm; hình như đã đến lúc mưu tính đến việc bắt vua.

Trong cuộc tuần-tiễu ở mạn thượng-lưu sông Nam tự hồm 30 Juin đến 8 juillet (1887). Bắt được hai tên giặc nó lại cho ta biết tin tức mới về vua Hàm-nghi. Một tên tình-nguyện dẫn ta đến làng Thanh-cước ở tiền thượng-lưu sông Vai, qua Thanh-lang và theo lối nó thì gần chỗ vua ở. Tên Ngọc là đầu bọn lính theo hầu vua Hàm-nghi và người môi-giới của nhà vua với các quan khởi nghĩa, tuyệt thường cũng đến Thanh-cước là chỗ bố vợ hắn tên là Cả Hinh ở. Tuần nào cũng phải hắn tên Ngọc, dụ nó về kẻ với ta để mà đem vua ra nạp. Có một điều lạ là hồi thấy những người bắt tên Ngọc đều bảo nó là mạt đứa phản-trắc, không biết vì cớ gì nó là mật người ai cũng khinh hỉ thế mà lại được lòng tin của ông Thuyết và của vua. Điều bí mật ấy chưa khám phá ra. Họ lại nói rằng tên Ngọc đã giữ việc hầu-cận vua mà không ở gần vua. Vua Hàm-nghi có một người ở cạnh mình luôn là người con thứ hai ông Thuyết tên là Tôn-thất Thiệp hãy còn trẻ mà nhiệt-tâm yêu nước, hết sức giúp thầy. Họ nói ông ta nhất-định trả giết vua còn hơn cho vua bị bắt hoặc trốn đi. Vì bên ta thì ai nấy đều cho vua Hàm-nghi là bọn con ông Thuyết giam hãm, giả được thoát vòng lao-lung ấy thì lấy làm sung sướng. Mọi người đều ái ngại cho nhà vua, định rằng hễ bắt được, đãi đọa rất tử tế cho bù vào nỗi cực-khổ của vua hãy lâu.

Hồm 16 juillet tôi đi tiễu, trong nhật-ký đến Minh-cầm có chép các tin rằng: quan đại-úy đi với người phó quản, và 32 người lính Ả rập cùng 25 người lính tập. Hồm 18 đến làng Vé đã ấy thấy ta đến vẫn ở nguyên trong nhà; để lương thực ở đó và lưu lại một toán quân để coi giữ, rồi đi đến Thanh-cước, theo đường rành một cái thác, qua một khu rừng rậm đầy những đá, bắt thình lình vào trong bang Dân sự tìm đường chạy trốn nhưng quanh làng đã có lính vây họ không ra kịp. Ở các nhà đã thấy nhiều giáo mác, súng nổ, những tài liệu có thuốc độc, đã được năm năm 1874 cùng đã được của các toán quân quan trung-úy Camus và quan đại-úy Hugo đã bị giết ở vùng này đầu năm 1886. Và chẳng các người bị bắt thứ hết cả; trong bọn ấy có một ông quan tỉ tỉnh Bà-Tỉnh mới về được mấy hôm nói rằng ở đấy người con cả ông Thuyết là ông Tôn thất-Đạm hiện cũng không có để đâng gì, nhưng nhờ có mấy người tướng có thể lực nên vẫn cai quản được cả vùng ấy.

Người lý-trưởng làng ấy bảo cho ta biết rằng tên Ngọc hiện ở làng Chà-mạc, nên định đi đến đấy. Hồm 20, khởi-hành đi Chà-mạc. Quan đại-úy chỉ tìm được có ấu cái truyền độc-mộc, mỗi chỗ với mười người lính ở-rập và sáu người lính tập ngược dòng sông Nai; còn viên phó-quản cùng một số lính cũng bằng thế thì đi đường bộ. Vì từ Thanh-cước đến Chà-mạc có hai lối đi: một lối người dòng sông Nai đến trắng, một lối thì qua làng Vé rồi theo một biệt rất khó đi ở trong rừng rậm mới đến được. Đường đi thì xấu, người sông cũng khó-khăn, thành ra cả hai bên đều không thể đi đâm được. Toán quân viên phó-quản đi trong sáu giờ rất vất-vả mới đến Chà-mạc, thường thường phải trèo núi và lấy dao chặt tre gai, cành cây, dây leo để lấy lối đi. Chẳng may lúc đến làng quân ta phải lộ mặt ra, mặt bà lão già trông thấy kêu lên nên họ biết cả. Viên phó quản vội sẵn đến đến gặt hai người rồi vào những đứa kia và chính tên Ngọc kịp nhảy xuống thuyền, sang sông rồi trốn vào bụi cây ở bờ bên kia. Không thể đuổi theo bọn ấy được vì con sông Nai ở khúc ấy khá rộng mà nước lại sâu lắm vì ở dưới đấy một ít có một tầng đá chắn dòng sông. Và lại không có cuộc thuyền nào cả vì bọn ấy đã lấy đi mất cả rồi.

Còn quan đại-úy thì cho trong người làng Thanh-cước lấy năm ấu người ở đó đó, hứa sẽ trọng thưởng cho họ, rồi đến năm giờ sáng thì khởi hành. Bên trên Thanh-cước, cũng sông Nai chỉ đi thuyền từng chỗ được thôi đã những chiếc độc mộc nhỏ rất nhẹ, rất hẹp đưa trong thân cây cũng vậy. Lần lượt đi bờ bên này lại bờ bên kia sông mà bên nào cũng có đá và dốc cả, phải sang sông mười hai bậc, cần lắm lại nhiều, bảy lần đi thuyền; lại gặp tàm cái thác khi thì phải kéo thuyền, khi thì phải không thuyền đi qua. Khi nào đi được thuyền thì mỗi cái chỉ chứa được hai người kể cả người cầm đò, người này thì đang còn các người kia ngồi xổm, vì nước mặt mà mạn thuyền mà vì hình bộ dụ nên không được vững, hễ hơi động đậy là đâm được liền.

Bởi vậy đường lối có chừng mười cây số mà đoàn thuyền phải cực lực trong tám giờ mới vượt qua cái thác cuối cùng. Khi đến Chà-mạc, quan đại-úy đã thấy toán quân của viên phó quản ở đấy rồi, bắt tin tên Ngọc đã trốn thoát và công cuộc không thành.

Trong nhà tên Ngọc ở, thấy bài cái giáo, năm cái nỏ với những ống tên có thuốc độc, một cái túi trận của hầu, bốn đạo sắc của nhà vua và phó chữ để thường hàm cho mấy ông quan, một cái kim bội, những tiền hầm, thuốc phiện cùng bàn đèn; ở các nhà kia, một ít ngô và gạo lốc. Trông đủ biết là khốn khổ lắm.

Ở trong làng chỉ còn có một bà lão già không trốn được, giả tàng điên và không chịu bảo cho biết tin gì cả. Hai bên bờ sông ở đó mỗi cũng không thấy gì: bọn kia đã đi xa rồi, quan đại úy mới định ngày hôm sau về đường bộ để lấy một toán. Sáng hôm 21, trở sông cho bọn chở đò Thanh-cước rất hậu, rồi cho họ về, ở các nhà đã được đề nguyên như cũ, chỉ để cái cái tài trận của tên Ngọc và các khí giới thôi. Bà lão già được mọi người đãi đọa tử tế chịu nhận các phẩm vật và một bức thư hứa sẽ đưa cho tên Ngọc. Giới mưa đã qua mấy cái thác rất khó nhọc thì mà toán quân đã sẽ bốn giờ đồng hồ đến làng Vé, hồm 24, về đến Minh-cầm, đã đường đi khó nhọc, thế mà chỉ phải mất người lính tập bị đau.

Còn nữa Hải-lạng dịch.

VĂN UYỂN

Đêm thu chơi cảnh hồ tây

Mặt vàng xa thấm nước bao la.
Hưu-hắt hơi mây ở xế tà.
Lơ-lửng thuyền ai lào sóng vỗ
Mái chèo khua nhẹ bãi lau xông pha.
Xông-pha bao quản ác tà.
Xét tình lưu lạc cảnh hoa nhị tàn.
Người buồn vận chiều chèo lan,
Tiếng sông tỉ-độ tỉ-an da sầu,
Những là đo đắn ai uyên xưa sau,
Vầng-vặc gương nga đã đứng đầu.
Ngân nỗi chân thân mà mộng ảo.
Tai gió thấm thoát mới qua mau.
Đoái trông giăng nước một màu,
Tưởng người xưa lại thêm rầu tấc son.
Bây giờ kẻ khuất người còn,
Này đây năm trước kỉ non thề bồi.

Người mà đến thế thì thôi

(Hát nói)

Người đâu hư nết,
Mặt phong-lưu coi ra phết thị-thành.
Đem tiền thân nó lệ chữ phong tình.
Lòng tà-dục ngoại giả danh đạo đức.
Suốt sáng hồng lâu xanh, tính thức,
Toàn đêm ca quán nói, trắng, cười
Trăm nghìn đồ bất như chơi,
Bao chi khi đem vài nơi liền cụi.
Sống như thế sống chi cho nhọc,
Có liệu mà quả đọc tu-trí.
Trăm năm miệng thế còn ba.

Đỗ-Đình Tự

Đêm thu ngồi nghĩ

Đêm thu hiu hắt rối tơ sầu,
Lẳng lặng canh tàn ngồi tựa đầu,
Bên vách dế-ri rên tiếng dế,
Kẽ tường ti-toàn rộn mưa ngâu,
Suy đời mộng ảo càng thêm ngán.
Tình cuộc lang thương lại hóa đau.
Tuổi sự ngổn ngang vương tấc dạ,
Ngồi chơi một tối tựa ba thâu.

Đời người thấm-thoát

Sớm tối xoay vần một bóng câu,
Đời người thấm-thoát có bao lâu.
Ngày nào ngày đại tôn con trẻ,
Phút đã lơ phơ bạc tóc đầu.

Triệu-tiêm Quý (Chiêm-hóa)

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Một buổi hội kiên cùng Borodine

(Tiếp theo)

Người nhà báo. — Thế chẳng phải là đáng miễn Nam khéo lợi-dụng cái ngu và cái dại của dân chúng lắm du? Bởi chính là cái mãnh lực mạnh gấp mấy sáng đại-bác vậy.

Borodine. — Ngài ngại hồi lâu, rồi nói: Thế thì tôi bảo đảm hết cả ông rằng quí Nhật-bản chính-phủ có công nhận chính phủ quốc-dân của Trung-hoa không?

Người nhà báo. — Cả đến những cái lời gây tiếp lưu tán số gai bao bọc xung quanh tô-giới Nhật-bản đó cũng đã tỏ cho tiên-sinh biết rằng nước Nhật-bản chẳng tôi không khi nào công nhận cái chính phủ ấy.

Borodine. — Vậy chớ quí chính phủ có sẵng nhận chính phủ Bắc-kinh không?

Người nhà báo. — Cũng không. Không thể lấy cớ rằng có Lính sự đoàn ở Bắc-kinh mà bảo là đã công nhận chính-phủ ấy được. Lính sự đoàn có ở đấy là có từ trước cái chính-phủ Bắc-kinh ngày nay kia.

Borodine — Vậy chớ chính-phủ Nhật-bản có bằng lòng bỏ những lợi sẵn đã đi mà công-nhận chính phủ của chúng tôi đây chăng?

Người nhà báo. — Trong khi tiên sinh giữ việc ngoại giao, tiên sinh nhẽ chẳng biết rằng qui chính phủ thật không đã tài lực mà bảo-nộ cho tính-mạnh và tài-sản các người ngoại quốc đó? Tiên-sinh nói rằng người Đức không có tô-giới nữa mà vẫn được yên-ổn, có sao. Những đó chẳng qua là một cái mưu kế tạm thôi, khiến cho họ được bảo hộ một cách riêng. Sau này tất rồi, có khi họ sẽ thấy cũng nguy-hiểm như mọi người ngoại quốc khác.

Borodine — Tại làm sao, về phương-diện kinh tế, Nhật-bản cũng không chịu công nhận chính phủ Quốc-dân của Trung-hoa thế?

Người nhà báo. — Bởi vì chính cái Chính-phủ ấy cũng không đã tin lựa đã vậy mình. Thế mà họ lại lên cả hộ ngoại giao của tổ quốc, lên cả quốc dân Nhật bản nữa.

Borodine. — Nhưng mà chính phủ Quốc dân Trung-hoa đã từng tỏ ra rằng chính phủ ấy xin đảm đang mọi trách nhiệm. Thế thì có sao qui chính phủ lại không bắt các điều ước bất công trước.

Người nhà báo — Vì rằng hiện thời bây giờ, chính phủ miền Nam hay chính phủ miền Bắc Trung-hoa đều chẳng đủ tài lực mà sửa sạm, mà tuân theo các điều ước ấn định theo cách bình đẳng với các ngoại quốc cả.

Borodine — Đành rằng thế. Đành rằng trước kia thì chính phủ Quốc-dân Trung-hoa đã phạm nhiều điều lỗi lỗi và chưa được hoàn toàn. Nhưng nếu Nhật-bản chẳng bắt thừa cơ, chẳng biết khoan dung đi đôi chút, thì cơ hội ngày nay sẽ qua đi, đã qua đi tất không khi nào trở lại nữa.

Người nhà báo. — Các phương pháp của đảng cách mệnh Trung-hoa dùng ngày nay khác hẳn với các phương pháp của họ dùng về bài trước. Chúng tôi không thể tin rằng người Trung-hoa ngày nay đương thực hành những cách ích quốc lợi dân cho họ được. Lâm kể xưng hô tiên sinh là bậc cứu tế cho Trung-hoa. Nhưng nếu chúng tôi cứ nói những cái thành hiệu, tưởng giá xưng hô tiên sinh là một người phiền loạn cho họ thì đúng hơn.

Borodine — Không cách xưng hô nào đáng cả. Thực ra thì bí nhân chỉ là người cố vấn của một chính phủ mà thôi.

Người nhà báo. — Nhưng kỳ thực chúng tôi nói đây không phải là nói với một vị cố vấn mà thôi, mà là nói với một bậc chủ trương cái chính phủ Quốc-dân Trung-hoa vậy.

(Báo « Asahi d'Osaka ») Đ. L. dịch

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

21, phố Paul-Bert, Hanoi

LẠI MỚI CÓ

Kính trình quí khách.

Bản-hiệu mới nhận được « crème » Vernison đã đánh giầy ta, giầy sơ bằng da bò (veau), thứ thuốc này bôi vào lòng chẳng để ngấm lâu da chóng bóng và mềm, lòng không hay rập.

NGUYỄN-TIẾN MẬU

Bottier - Chausseur

7, Rue des Cotons, Hanoi

MỚI TẢI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

LỚP ĐỒNG-ÍU

Giá bán 0$10

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

M. BÙI XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố hàng Bông. -- Hanoi

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn-giả: Victor Hugo

Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP và VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI KHAN

GIÁ BÁN. Phần thứ nhất, quyển thứ	1, mỗi quyển		0$50
—	2,	—	0.45
—	3-4,	—	0.85
—	5-6,	—	0.45
—	7-8,	—	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ	1,	—	0.45
—	2-3,	—	0.50
—	4-5-6,	—	0.60
—	7-8,	—	0.50
Phần thứ ba, quyển thứ	1-2-3,	—	0.55
—	4-5-6-7,	—	0.65
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển			0.20
— cả 11 quyển gói làm một,			1,00

Quyển thứ	3 và 4, phần thứ nhất đóng chắp một.	
—	6 và 6, —	—
—	7 và 8, —	—
—	2 và 3, phần thứ hai	—
—	4-5 và 6, —	—
—	7 và 8, —	6
—	1-2 và 3, phần thứ ba	6
—	4-5-6 và 7, —	6

No 199

TÂY-DƯ

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Tam-tạng nói:

Ba tên đồ-đệ này, nguyên không phải là nhân vật nhà Đường, đều là những người tôi bắt được ở đọc đường cả, cho nên chưa có biện pháp danh vào trong giấy tờ.

Nữ-chủ nói:

Nếu vậy đã tôi biên thêm vào cho, có được không?

Tam-tạng nói:

Xin trông nhờ tấm lòng tốt của bà.

Nữ-chủ liền sai lấy bút mực đem đến, rồi cầm bút phê và hỏi phép danh ba người mà biên thêm vào: *Tôn-ngộ không, Trư ngộ-năng, Sa-ngộ-tỉnh.* Xong lại lấy ấn đóng vào, rồi đưa giả Đại-thánh.

Đại-thánh quỳ xuống đón lấy, rồi quay ra bảo Sa-tăng sắp sửa đi lên đường.

Nữ-chủ truyền đem ra một mâm vàng bạc vụn đưa cho Tôn-hành-giả mà bảo rằng:

Ba người nên nhận lấy số vàng bạc này để làm lộ phí, mua mua sắm tới Tây-phương, khi nào lấy được kinh về qua đây, quả nhân lại sẽ có hậu-tạ.

Tôn-hành-giả nói:

Chúng tôi là người đã xuất gia không nhận vàng bạc làm gì, đọc đường sẽ đi khuyến-hóa lấy mà ăn.

Nữ-chủ lại sai lấy ra mười tấm gấm vóc, bảo Tôn-hành-giả rằng:

Các người đi đường chỉ những vất-vảng, và may không kịp, vậy nên đem cái này để dùng làm áo mặc cho khỏi rét.

Tôn-hành-giả nói:

Phàm người đã xuất gia không được mặc áo đã gấm vóc, đã có áo vải để mặc thôi.

Nữ-chủ thấy ba người không chịu nhận cái gì cả, liền bảo lấy ra ba thung gạo nếp, để đi đường đàng lúc mặt bữa cơm tạm vậy.

Trư-bát-giới đón lấy trút vào trong bao-phục, rồi chắp tay lại lỗ lời tạ ơn.

Tam-tạng nói:

Xin phiền hộ hạ cùng bần-tăng chạy đi tiễn ba tên đồ đệ ra ngoài thành, để bần-tăng còn phải dặn dò chúng có mấy câu, rồi sẽ trở về cùng hộ-hạ cùng hưởng vinh hoa, không còn phải bận bịu gì, mới có thể cùng nhau vẫy dạyên loan-phương được.

Nữ-chủ thực lòng không biết là kế, liền truyền chỉ sắp xa-giá, cùng Tam-tạng trên lưu kiệu phượng, kẻ vai cùng ngồi, theo cửa tây mà đi ra.

Bấy giờ khắp trong thành nhà nào nhà ấy đều bày hương-án để nghênh tiếp, một là để xem ngự-lộ là người tài nào, bắt cơ gì trở đến là một lũ tôn mây mây liền, mà phận mới sơn.

Hồi lâu xa-giá đã chỉ ra khỏi thành, đi mãi đến ngoài cửa tây. Hành-giả, Bát giới và Sa tăng đã cùng lòng hợp ý, mai nặt gọn gàng, chạy đến trước xe loan, nói tạ lên rằng:

Nữ-chủ không cần phải đi tiễn xa, chúng tôi xin hai biệt đã lên đường.

Tam-tạng liền thong thả ở trên xe rồng bước xuống, ngoảnh lại chắp tay vái chào nữ chủ mà rằng:

Xin bà hộ trợ lại trong cung, để cho bần-tăng đi sang Tây-trúc lấy kinh đây.

Nữ-chủ nghe nói, bỗng tái mặt đi và nắm lấy Tam-tạng mà kêu rằng:

Ô hay! Ngự đệ! Tôi đã xin đem cả giàu sẽ cả một nước, đến ngự đệ làm chồng. Ngày mai nữ lên ngôi làm vua mà! Được mảng đã nắng rồi, làm sao bây giờ lại giở quẻ như thế?

Trư-bát-giới nghe nói liền nổi hung lên, mắn mỏ vẩy tai, chạy đến trước xe mà nói lên rằng:

Chúng ta đây là nhà tu-hành, cùng mi như một đống xương khô kết lấy vợ chồng để làm cái gì! Mau mau buông ra để cho sư-phụ ta đi.

Nữ-chủ trông thấy Bát-giới làm bộ hung ác, sự quá phách lạc hồn xiêu, ngã lăn ra ở trong kiệu.

Sa-tăng tức thì dắt Tam-tạng lên qua cái rồng người mà đi ra, rồi vụt trèo lên ngựa.

Tam-tạng sắp sửa cho ngựa đi, bỗng thấy bàn đường có một người con gái xô ra mà thét rằng:

Ngự đệ chực đi đâu? Ta sẽ cùng người tính bài giằng giỏ!

Sa-tăng mắng rằng:

Con giặc này thực không biết gì.

Nói rồi cầm bảo-trượng chực đánh vào đầu, thì người con gái liền hóa làm một trận gió lốc, kêu lên một tiếng, thu mất Tam-tạng đem đi đằng nào, không còn thấy tăm hơi đâu nữa! Lạ thay!

HỒI LV

Lại nói chuyện Đại thánh lúc ấy vừa toàn hóa phép « định thân » để làm cho bọn vua tôi và nhân dân nước Tây-lương phải ngay người ra không cử động được, thì bỗng nghe thấy tiếng gió ầm ầm và tiếng Sa-tăng kêu rầm lên, vội quay đầu lại nhìn thì không thấy Tam tạng đâu, bèn hỏi rằng:

Người nào bắt mất sư-phụ đấy?

Sa-tăng nói:

Là một người con gái, hóa phép nổi lên một cơn gió lốc rồi bắt mất sư phụ đem đi đằng nào.

Tôn-hành-giả nghe nói liền nhảy phắt lên trên mây, nhìn ra bốn bề, trông thấy một luồng gió bụi cuồn cuộn bay về phía tây-bắc, vội vàng ngoảnh đầu lại mà gọi rằng:

Này anh em ơi, Chúng ta phải mau mau cỡi mây đuổi theo cho kịp sư-phụ.

Bát-giới và Sa-tăng liền bước cho tới đựng các đồ hành-trang lên lưng ngựa, rồi cùng nhau nhảy đánh vạt một cái bay thẳng lên trên không. Làm cho vua tôi và nhân dân nước Tây-lương trông thấy đều lấy làm sợ hãi, cùng nhau quỳ xuống đất mà nói rằng:

Toàn ra những người ấy đều là những vị La-hán biết bay cả. Vậy nữ chủ ta chớ nên tức giận và nghi-hoặc. Vị ngự đệ ấy là một vị thiên-sư tu đã đắc đạo, chúng ta thực là có mắt mà không có con người, nhận lầm là một người con gái Trung quốc, nên phải nông phí mất công lao đến rước chào mới. Vậy thế xin nữ-chủ trèo lên kiệu để trở về trong cung điện.

Nữ-chủ lấy làm bẽ hàng xấu hổ, rồi cùng các nữ quan quay kiệu ra về.

Lại nói chuyện bọn Đại-thánh ba người cùng cỡi mây trông thấy luồng gió lốc mà bay theo. Khi đuổi theo đến một tòa núi cao thì thấy gió bụi yên lặng, không biết là con quái ấy nó đã về phương nào. Ba người liền bay mây xuống, cùng nhau đi tìm, thực thấy một cái vách đá sắc xanh, coi như một cái bình-phong. Đi lên qua mọi vách ấy thì thấy cái cửa đá có hai cánh, trên cửa có viết năm chữ lớn: *Động-địch sơn, Tỉ bà động* nghĩa là động Tỉ-bà ở trong núi Động-địch.

Trư-bát-giới liền chạy ngay đến trước cửa, cầm cái đinh ba mà đập ầm ầm lên.

Tôn-hành-giả vội ngăn lại và bảo rằng:

Anh em chớ nóng nảy thế. Chúng ta theo luồng gió lốc đuổi theo đến đây, không chắc có phải cho-nhuyễn con quái ở đây hay không, vậy hãy người sử đứng chờ độ nửa giờ, để Lão-tôn lấy lên vào nghe xem hư thực thế nào rồi sau sẽ tính.

(Còn nữa)

MUỐN MUA ĐỒNG HỒ THẬT TỐT CHẾ TẠO Ở BÊN TÂY

LIP

Bảo hành 3 năm
Giá bán 13$00

Bán tại nhà CHABOT Hanoi
Ở xa hàng gửi theo cách lĩnh hóa giao ngân

NÊU bấy ai mắc bệnh xuyễn, bệnh ho thì nên bảo người ta đừng thuốc hăng bậy, hãng điều vấn ORIENTE d'ABYSSINIE EXIBARD EN POUDRE, CIGARETTES.

Thuốc này hiện các tước-quý kỉ công tấy làm hiệu-nghiệm. Mỗi năm chữa được hàng nghìn người khỏi bệnh.

Đã bọt (trong nước) đốt, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi hít cái khói thuốc, thì tắc tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu là thường. Hãy thuốc quản Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD) chắng kiến-nghiệm đâu.

Tiền tại hàng nước chẳng quanh hãy xem có an đầu-hiệu sao này mới là thực hiệu!

Có bán tại: H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris.

Gởi bán tại: BLANC, Hanoi; MONTÈS, Hanoi

子獅泰金號正
茶名
KAM-TAI
Marchand de thé de Chine

Bản-hiệu mới có các thứ chè Chính-sơn và đầu-uyên mới sang như sau này: Chè Kim-thái, chè Công-thái, chè Lâm-mộn, chè Như-ý, chè Tam-hỷ, chè Ngũ-phúc, chè Long-thái, chè Thiên-thái, chè Tam-nguyên, chè Minh-thái, chè Kim-mộn, chè Tân-thái, và chè Tô-hoàng hoa nhài, vân vân, giá bán phải chăng, hàng nào tiền ấy để các ngài mua khỏi phải mộc-cả. Khi liệt-quý mua nên nhận kỹ hiệu con Sư-tử ấy là thực chè của bản-hiệu tự chế, và các ngài mua bất-luận ít nhiều chẳng tới xin hoan-nghênh vậy ý.

KIM-THAI
N° 3, Rue des Cantonnais
HANOI

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB
32 Phố Đồng-khánh, Hanoi

Nhổ răng không chất đau-đớn — Thay răng chữa rang — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An-nam mỗi cả ngày.

Tính giá riêng 3085

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỔNG LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất hẳn hiệu.

Chỉ toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urajormine

Giá 1$20 một hộp

DELEULE & DEFOUILLON
76, Phố hàng Trống, Hanoi

Qui-khách lên mua những xe đạp thượng hạng mà giá rất rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT
Thượng hạo hạng 0
Hạng đi đường xa B 68.00
Hạng đi đường xa A 66.00

XE-ĐẠP ALCYON
Thượng hảo hạng 72.00
Hạng đi chơi 66.00
Hạng đi đường xa 54.00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » . 50.00
3086

Furan XE ĐẠP... XE ĐẠP... Pervenche
Chiếu hàng... Chiếu hàng...
HIỆU XE TỐT... GIÁ HẠ HƠN CẢ...

Pervenche
Mũi đen, mũi xanh và mũi đỏ, hai máy hãm có đồ phụ-tùng . . . . . 34$00
Mũi đen, mũi xanh và mũi đỏ, kiểu Anh, hai máy hãm, yên « hạng nặng » 38.00
Mũi đen, mũi đỏ, hai máy hãm, có đồ phụ-tùng, có carter 38.00
Mũi đen, mũi đỏ, kiểu Anh, hai máy hãm, yên « hạng nặng », có carter và đồ phụ-tùng 42.00

Furan
Hào hạng. Mũi đen và mũi xanh, hai máy hãm, bàn đạp cao-su, có carter và 16 phụ-tùng 42.00
Thượng hảo hạng, kiểu Anh 44.00

S.A.F. và Furan
Những xe máy mình bánh đều có một sáu bằng kín, máy hãm, đồ phụ và carter hảo hạng cả.
Xe mới-tinh FURAN giá từ 31 đồng.

DEBIOLLE, 116, đường Quan-Thánh, Hanoi

茶心蓮牌薩菩
Chè Liên-tử hiệu Bồ-tát

TRUNG-QUỐC CHÈ VƯƠNG

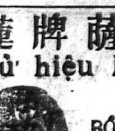

BỒ-TÁT BÀI LIÊN-TÂM

VINH-MẬU HIỆU
Ở Hà-nội, phố hàng Ngang, số 25 — Ở Nam-định, phố Khách, số 144
Ở Hải-dương, phố Đông-kiều

Thuốc trị chứng thổ tả

HIỆU « CÁI THÁP »

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bụng mà tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và cầm tiết hãn được chóng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp).

Trẻ con: Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc này mà thôi.

Agents généraux en Indochine: CHARRIERE, DUFOURCQ, CARMIGNANI & Cie

Hộ sứ sung khâm mạng tứ tế, khi quan khâm mạng độ lễ tứ tế tử trong đền ra đến tang thất, có lễ bộ nghi thượng long-đình tăng-sát nhã-nhạc theo hầu rất là oai nghiêm. Sáng ngày 25 là ngày Minh-Thố, khi bốn giờ sáng làm lễ khiêu điện rồi hầu thể quan ra nơi bằng trấn thiết rất lịch sự đến sáu giờ sáng thì hết thảy Hoàng thân công chúa và quan lại nam Triều và Bảo hộ mặc lễ phục, sáng các thân hầu Cố hữu đã lũ tụ tại tư độ cụ Lớn rất đông, đúng bảy giờ quan Khâm sứ Trung-kỳ đi với quan Kiểm-đốc, quan Quản-lý văn phòng và quan sứ Thừa-Thiên đến dự lễ phát dẫn, quan Khâm sứ thay mặt Chánh-phủ bảo hộ và quan Cơ mật viện Trưởng Nguyễn hữu Bài thay mặt Nam-Triều tỏ lời thương tiếc cụ lớn nhà huân công quí quyền. Đến bảy giờ mười lăm làm lễ phát dẫn khi hầu thể quan ra đến sân thì có một đội lính khố xanh do một viên Chánh-quản coi bằng sang thi lễ vì sự có mấy day Bắc đầu.

Đám tang dẫng ra dài hơn nửa kilomètre, đến mười sáu bàng, trước có đại nhạc và phương tướng đi đầu, rồi mới đến bướng áo công sáo hàn tịnh xe võng nhạt bát âm hương kiệu linh xa và đại dư sáng thất tinh, các thứ bàng tịnh và liễn trướng đều có quân triều của Bộ binh phái ra gánh và chấp kích có bàng đại dư là bộ đạo sở trường gánh mà thôi. Đám ấy có quan Trung quân đô thống phó chưởng phủ tự chấp lịnh đi đầu trang và quan Tả Tam vệ Thống chế đi đeo ciến. Xem rất nghiêm chỉnh oai nghi, các Hoàng thân công chúa cùng quan lại tây Nam và thân hằng cố hữu đi đưa đám kể trót ngàn người. đến mười một giờ trưa đám tới nam-giao ở đó đã làm sẵn một cái bàng rất lớn bằng đại dư vào ngồi để tế lễ Đạo trung, một giờ rưỡi thì đám lại đi đến chỗ tại địa phận làng Dương-xuân thượng, đúng ba giờ làm lễ Ninh-Thố có đủ mặt các quan lại cùng thân bằng cố hữu đi lễ ấy.

Xưa nay ít có đám tang nào long trọng oai nghiêm và người đi đưa đón đông đủ có thành tâm thế.

Câu đối và trướng của các Hoàng thân công chúa, các ông Tôn Tước hoàng phái, các quan lại Nam-Triều các viên chức tăng sự Bảo-hộ cùng các thân bằng cố hữu tại Kinh lại ngoại cùng ở Nam, Bắc-kỳ đưa đến điếu tang rất nhiều: kể trướng hơn một trăm năm mươi bức, câu đối hơn một trăm cặp không thể kể hết ra được, nay chỉ xin biên lại những câu đối có lý thú hay ho cho độc giả xem.

CÂU ĐỐI

Vị long khuê trước, vinh ấy cung hàm ưu ái thương quan, bất dật đề trang lưu thọ vọng.
Chưu chuông ngân-hoàn á, lịch tế khuê tịch, thân hiền tịnh trọng, Đông-tôn phổ thượng ân quang nghi.
Phụ-chánh thân-thần văn-minh điện đại học-sĩ Phò-quan-Bá, Tôn-thất-Hân ai văn

Biệt hận hà nhân, nhiệt tiễn tương khan vô phiền ngữ
Cố nhơn dĩ hĩ, trung-phùng không ức bất thăng tình.
Võ hiển điện đại học-sĩ phúc-môn bá Nguyễn-hữu-Bài ai văn

Ngoại sáu tuần quan đến đại-thần, bấy lâu đã loại chí du nhân, những mong rượu thánh thì thần-lạo xỉ vẫy vui sớn đặng gặp.
Sanh bẩy trai đều làm tham-tá, đm nên cũng thành danh cập kiến chỉ tiếc tài cao tuổi trẻ, Âu-châu ương họa hãi chưa về.
Đông-các đại học-sĩ Hồ-đắc-Trung ai văn

Mộ niên phú triện, đầu đề bình sơn cố liêu du, tâm hữu kỳ như công đặc xét luận thi tiêu khải lối.
Tạo nguyệt xa triều, trùng-tào hương gian tân khâu thoại, thế huề do nhiều nước, vị ưng sai lụy đối thương mang.
Hộ-bộ đại thần trí sự Tứ mỹ nam Phạm-văn-Thụ bái vãn

Âu-Á hội tân-triều, cao trí cọng huề lâm hạ trượng,
Hương Bình đàm vãng sự, tráng hoài do ức-nguyệt trung hồi,
Hình-bộ đại thần trí sự phó ninh nam Thân-đình-Bá bái vãn

Hiền hầu cao tượng tâm, thấy trác thương-tùng thử tiêu trí,
Tiên nguyên nhơn hậu mạch, chỉ lan mạo-thọ đại hình hương.
Hiệp-tá lãnh công bộ Võ-Liêm bái vãn

Sanh vinh tử ai, trần lụy đến tiên đường tự thần.
Thân đến tộc mục, trung hoài tương hưu ý vô vong.
Hình-bộ đại thần Tôn-thất-Đàn bái vãn

Kỳ nhơn dư lân giao phương mạo, tài thức cửu qui tiên đề giám,
Đào xét tiêu hương phong bình nguyệt, thi vẫn do khí bẩu nhơn tư.
Hộ-bộ đại thần Nguyễn-khoa-Tân bái vãn

Tăng dĩ huynh cộng thép đề giao, thử ngôn hành tăng tây sở ngộ,
Bất sĩ đã phiền ngôn tự biệt, giá ban tâm sự tương thay minh.
Biểu đệ thượng thư trí sự Ng-tri-Kiêm bái khóc

Vọng trung thân hiền, trường vịnh kinh-du khai lạc xỉ,
Đào hoàn danh thọ, thanh cao di tượng đề tiên phong
Nguyên nghĩa tổng-đốc Tôn-thất-Tế, Bố-chính Nguyễn-văn-Hoành, án-sát Hà-thúc-Tuân bái vãn

Lạc xỉ y quan do thăng hội, Hà-giang nhơn tử bất hữu di phong.
Án-sát tổng-đốc Phạm-Liệu bái vãn

Cao-tăng đại thân phong, đăng đề dĩ cần ngã nhiếp bạch,
Bồ hồi trang giả nguyệt, xuân tri phương cảo thặng dư hương.
Anh-hoàn quản ương phòng đông phong y bái vãn

Vọng trung y thân, tùng trúc thăng du hiu lạc giả,
Gia tôn phong cũ, trầm ba tài tế tự ở y.
Quảng-trí Tuần-vũ Ưng Tôn-án-sát Ng-văn-Đàm, lãnh binh Lê-Hoàn đồng bái vãn

Vị luật huân danh, ngọc diệp thiên đình tiền vô khí,
Thượng du phước khánh, bu trâm địa vọng kiến hiền long.
Phó-án Tuần-vũ Ng-thúc-Đính bái vãn

Vi Tôn thần vi thật phụ vi lục giả gian ông tài đức cứu vi công tộc vọng.
Hiếu sơn quế, hiếu đình lan, hiếu trí đường xuân thảo thanh hương trường hữu đại gia phong.
Hồ-đắc-Khải, Hồ-đắc-Hàm, Phan-v-Hy Ưng-Bình, Ưng-Dự, Ưng-Thông đồng bái vãn

Quốc lão hoàn toàn lưu thọ vọng, Tiêu dao thi xỉ ức cao phong.
Quảng nghĩa Tuần-vũ Ngô đình Khôi bái vãn

Tam-tòng sự-nghiệp duy tam kính, Nhứt đại khâm-ty thể nhứt nhơn.
Tuần vũ trí sự Hưởng Hàn bái vãn

Đông bình bội lên di phong tại, Thánh đề tân ân hải ngoại lai.
Án-sát trí sự Trần-gia-Trung bái vãn

Trần-quang-Cự lai viếng.

Âu Tây tư-tưởng

(La Pensée de l'Occident)

Dịch văn thư-xã

Hiện nay bản-xã đã in hết bộ Ba người ngự-lâm pháo-thủ (Les trois Mousquetaires d'Alexandre Dumas). Toàn bộ thành ra 18 quyển nhỏ bán mỗi quyển 0$65. Bộ các đồng làm bốn quyển lớn có bìa mỗi quyển giá ở $20.

Từ nay khởi sự in sách Tê-lê-mặc (Télémaque) Thiên-lưu-kỷ (Les Aventures de Télémaque, par Fénélon) cũng cứ mỗi tháng ra hai quyển nhỏ, bán 0$65. Sách này thuộc về loại sách kinh điển của quí-quốc, lời lẽ như tơi Luận, Mạnh. Học nó ít là bổ ích. Các sách của bản-xã bán tại bản-quán, ai ở xa muốn lấy bản quán gửi đến và quyển nào gửi quyển ấy thì xin cứ gửi, cho 1$ trước, khi nào tính tiền sách và tiền cước vừa hết sẽ cứ thư báo trước để gửi tiền lấy sách liền tiếp mà xem.

Cuộc đấu xảo mỹ thuật của hội Khai-trí tiến-đức

Bản hội tổ chức một cuộc đấu-xảo mỹ-thuật mở từ ngày chủ-nhật 6 đến ngày chủ-nhật 13 novembre 1927.

Cuộc đấu xảo này chia làm hai ban:

A. — Đấu xảo các mỹ thuật tân thời như các đồ bài trí trong nhà, đồ thêu, dệt, đồng-ten, đồ bằng đồng bằng sắt, đồ trang sức, đồ nung, nặn, đắp, các thứ âm nhạc, tranh, ảnh, mẫu đóng sách.

B. — Đấu xảo các thứ đồ cổ, cũng giống như các hạng đồ đạc đã kể ở trên.

Vậy ai chế tạo được đồ đạc tinh xảo hay là có đồ cổ mà muốn dự cuộc đấu xảo này thì đưa đến nhà hội (phố hàng Trống, Hanoi) từ ngày 24 đến ngày 27 Octobre 1927, có hội đồng xét nhận, sáng từ 8 đến 11 giờ, chiều từ 2 đến 5 giờ.

Ngày 30 octobre sẽ có bằng yết những đồ đạc không hợp cách phải loại. Các thứ có đồ đạc loại, phải đến nhà hội mà nhận về.

Những đồ đạc hay đấu xảo nhiều vật quí giá, nên bản hội có thuê bảo hiểm đề phòng nếu có xảy ra nạn bỏn tai hay là đạo kiếp thì sẽ có người đền, sao chả có đồ đạc dự cuộc không phải nghi ngại.

Cũng những ngày giờ như cuộc đấu xảo mỹ thuật, bản hội lại có mở cuộc thi vẽ kiểu nhà, tạm kê chương trình như sau này:

A. — Một kiểu vẽ hai cái nhà hàng liền tường với nhau, một kiểu vẽ một cửa hàng ở góc hai phố.

Hai cửa hàng ở trên thì bề ngang là 6 và 8 thước, bề mặt trước trong ra phố và 25 thước bề sâu. Còn cửa hàng ở góc phố thì bề ngang 15 thước, bề sâu 25 thước.

Mỗi cửa hàng phải vẽ mấy bản như sau này:

1. Một bản plan tầng dưới.
2. » » trên.
3. Một bản coupe.

Mỗi kiểu vẽ phải tính mỗi thước là 0.02 e / m.

Mặt trước tường ra phố thì mỗi thước là 0.05 e / m.

Mặt trước phải vẽ thêm một bản perspective.

B. — Một cái kiểu nhà ga nhỏ.

Bề ngang thẳng với đường xe lửa, không được hơn 25 thước.

Phải vẽ mấy bản như sau này:

1. Một bản plan 0.01 e / m.
2. Một bản coupe 0.01 e / m.
3. Ba bản façade 0.02 (phải có perspective nữa.

Những mẫu vẽ đều phải theo mỗi khổ giấy la..... cho tiện treo.

Những mẫu vẽ đưa đến dự thi sẽ nhận đến ngày 29 octobre là cùng.

(Bản hội đã có in sẵn chương trình và cuộc thi vẽ này, ai tại nhà hội). Các bạn gia muốn biết tường tận hơn thì xin thử xin được một quyển).

Sau này bản hội sẽ đăng những giải thưởng.

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

Bán tại hiệu Bào-chế
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

Lại mới sang

— Đèn măng-sông sức sáng 120 nến, rất tiện-lợi và đủ các đồ thay phụ (accessoires).

— Gương tây đủ các kiểu rất đẹp.

— Giường Hồng-kong bằng sắt và bằng đồng.

Giá bán hạ hơn các nơi.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
56 7, phố hàng Gai, Hanoi

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

● Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « Tonique Tonkinois » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

● Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy vì nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư số báo này.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

SÂM-BANH CỔ TRẮNG

Duc de Brémont

Rượu ngon

GIÁ RẺ

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

GRANDS MAGASINS REUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

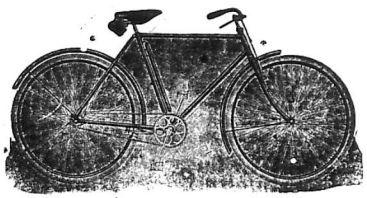

Xe-đạp « MORO » lắp rồi, có cả bánh, roue libre, chắn bùn, một máy hãm . . . . . Giá : **400** frs.

Xe-đạp « MORO » đã đi thi vòng quanh nước Pháp, đã lắp rồi, moyeux à ailetles. . . Giá đặc-biệt : **650** frs.

Xin mời đến xem xe tại bản-hiệu

Thuốc trị chứng thổ-tả

Nhà nào cũng phải trữ thứ thuốc này để phòng trị chứng thổ-tả.

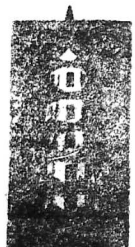

Thứ thuốc hiệu « Cái tháp » này là thuốc chuyên trị chứng thổ tả thần-hiệu vô song.

Vì thuốc ấy :

Có vị chữa cầm ngày chứng đi tả ;

Có vị bồ cho quả tim được mạnh mẽ lên ;

Có vị làm cho thân-thể khỏi phát lãnh ;

Có vị làm cho chỉ hẳn chứng thổ.

Chỉ ở hiệu Bào-chế **CHASSAGNE** *59 phố Paul Bert Hanoi có bán thứ thuốc trị bệnh thổ tả rất thần-hiệu ấy thôi.*

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(RỪNG BẢO-ĐẠI, RỪNG PHỐ-VỊ, RỪNG HẠ-CƯƠNG)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, lắt có từng gỗ sẵn từ 7 đến 8 thước để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có sưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Đồng.

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc tàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI.

Hanoi, hiệu Chassagne.

Haiphong, hiệu Brousmiche.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng da dày, đau da dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1 $ 50

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3006

Thuốc hiệu

ASPIRINE

DES

USINES DU RHONE

là thuốc để uống trừ những bệnh : Nóng lạnh, cảm mạo, rêm mình các chứng rét cắt. Nhức đầu, nhức răng Đau mình, đau mỏi, đau lưng Nhức gân cốt, trật cổ. có bán cùng trong các nhà bán thuốc Phải đòi hỏi cho đúng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh tinh và thiệt hiệu-nghiệm

Nhà Ban-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Bệnh Giang-mai

HIỆU CHỮA ĐÚNG

thuốc viên

COMPRIMÉS DE GIBERT

Hơn cả thuốc tiêm DA

MƯƠI HAI NĂM DANH TIẾNG

Có nhiều nhà thương y ca tụng

Muốn được thuốc chữa bệnh, phải nhận kỹ nhãn hiệu nhà chế tạo là J. GIBERT, dược-sư đại-học hạng nhất 19, Rue d'Aubagne, MARSEILLE

Ở Hanoi : bán tại các hiệu thuốc.

CHỐC LỞ

Bệnh lở là một bệnh ngứa ngáy khó chịu, mà khi lở ở mặt thì lại ghê tởm nữa.

Phần thì ngứa, phần thì bẩn thỉu, làm cho người ốm lo lắng, sợ rằng không bao giờ khỏi được.

Thế mà bệnh lở có phép chữa được. Một người ở Rennes có viết giấy chứng hiệu rằng :

« Tôi có mấy lời cảm tạ ngài vì nhờ thuốc của ngài mà thằng cháu tôi đã khỏi được bệnh lở. Thằng cháu tôi năm nay 15 tuổi, người gầy vì mà chỉ bị lở sinh ra mất ăn mất ngủ. Cháu đi học mà hai tay lở ngứa, chẳng nước vàng làm cho nó phải nghỉ học. May có quan Docteur P... bảo mua thuốc INOTYOL thì bôi có một lần đã đỡ ngay. Thực là nhờ thuốc của ngài cháu mới khỏi bệnh.

Xem đó thì biết thuốc INOTYOL công hiệu là chừng nào. Bất cứ bệnh gì ở ngoài da, cứ bôi nó là khỏi hết, như bệnh lở chốc, mụn loét, vân vân.

Thuốc mỡ INOTYOL có bán ở các hiệu thuốc Bắc kỳ

INOTYOL

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, người kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy đợt.

Giá tiền 1 $ 00

3001

NHÀ-BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0 $ 60 một ống sáu cachets

3001

ĐỒ KIM-HOÀN

BIJOUX GOLDTUBÉ

Dùng rồi lại bán lại 1 fr. một gam

2 fr.00

Tiền cước : 0.60

Các thứ nhẫn gọi là BAGUES ECUSSON trên đây, thực là nhẫn chắn đúng tuổi. Có khắc hoa chữ đầu tên, hoặc khắc cả tên như « MARIE » « SUZANNE », « SOUVENIR », giá : 1 fr. 25. Xin quý-khách hiểu rõ cái kiểu nhẫn muốn mua.

Đem nay các ngài mua một cái nhẫn, nếu các ngài không ưng ý, thì chuyển tên sang bản hiệu sẽ tiện lại trả.

Của như cái khổ nhẫn, thì các ngài lấy một miếng giấy bồi, khoét một cái lỗ cho đúng bằng nhẫn. Bắt giá một cái mandat 2 fr.50, đến hiệu

BIJOUX GOLDTUBÉ, Rayon E

211, Rue Saint-Honoré, PARIS

thì chuyển tên sau các ngài sẽ nhận được cái nhẫn và quyển Catalogue có vẽ những đồ lặng.

AI LÀ NGƯỜI BẬC KỲ

CŨNG CẦN PHẢI BIẾT :

Một quyển sách có 3 đạo nghị định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . . 0 $ 15

Tiền cước thường . . 0 , 05

Tiền cước Recommandé thêm . . . . . 0 , 10

Thư và mandat gởi cho :

M. LÊ-NGUYỄN-ÚC

61-63, Rue du Colon

6701 HANOI

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô-song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp : 0 $ 80

Có cả cái chấm bột nữa

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi có bán thôi.

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, là thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

GIÂY NÓI SỐ 89

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI.

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm yếu đau bao ở cữ . . . . . Một litre :* **0 $ 40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1 , 95**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1 , 75**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HEMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hoa mắt xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai :* **1 , 95**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0 , 60**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu sẽ trả lời ngay. Tiền gởi hàng phần người mua phải chịu

3002

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 20 Février 1882, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 22 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1922, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH : France **72.000.000**

TƯ BẢN NỘP SỔI : » **68.400.000**

TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 : » **84.089.090**

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-VIỆT TRUNG.

Tổng chủ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Hiện nhất tiết đề gởi điện-tín : INDOCHINE.

3003